

Phụ lục V
THỐNG KÊ VÀ SO SÁNH SỐ LƯỢNG
TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC TỈNH
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /6/2025)

I. SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU TỔ CHỨC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND CẤP TỈNH

Giai đoạn	Số cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh	Số Chi cục thuộc Sở	Số tổ chức cấp phòng thuộc sở (phòng, văn phòng, thanh tra thuộc Sở)	Số đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp tỉnh
2011-2020 (Thời điểm 31/12/2020)	19	13	120	7
2021-2025 (Thời điểm 31/3/2025)	13	14	115	7

II. SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU TỔ CHỨC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND CẤP HUYỆN

Giai đoạn	Số UBND cấp huyện	Số CQCM thuộc UBND cấp huyện	Số văn phòng, thanh tra thuộc UBND cấp huyện	Số đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện
Giai đoạn 2011-2020 (Thời điểm 31/12/2020)	15	165	30	1.003
Giai đoạn 2021-2025 (Thời điểm 31/3/2025)	15	120	30	916

III. SỐ LƯỢNG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THEO NGÀNH, LĨNH VỰC

Giai đoạn	Tổng số	Sự nghiệp GD-ĐT			Sự nghiệp y tế			Sự nghiệp VH, TDTT			Sự nghiệp khác		
		Thuộc UBND cấp tỉnh	Thuộc CQ chuyên môn cấp tỉnh	Thuộc UBND cấp huyện	Thuộc UBND cấp tỉnh	Thuộc CQ chuyên môn cấp tỉnh	Thuộc UBND cấp huyện	Thuộc UBND cấp tỉnh	Thuộc CQ chuyên môn cấp tỉnh	Thuộc UBND cấp huyện	Thuộc UBND cấp tỉnh	Thuộc CQ chuyên môn cấp tỉnh	Thuộc UBND cấp huyện
2011-2020 (Thời điểm 31/12/2020)	1.144	4	60	923	0	29	0	0	8	18	3	37	62
2021-2025 (Thời điểm 31/3/2025)	1.042	3	57	856	0	27	1	0	6	14	4	29	46